



Quảng Trị

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

NĂM THỨ HAI

SỐ: 402

Chủ nhật

9/8/2026

Email: baoquangtri@gmail.com
www.baoquangtri.vn



ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Mùa tôm bên sông Gianh

Xem bài trang 6

Khu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Bến phà Gianh
bên cạnh tuyến đường quốc lộ 1A - Ảnh: T.H

TRANG 3

Đồng hành
cùng nạn nhân da cam

Giữ hồn thanh âm
giữa đại ngàn

TRANG 5

Những người mẹ, người chị... phía Nam sông Thạch Hãn

Thượng tướng Nguyễn Huy Hiệu, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, nguyên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 27-Triệu Hải khi trở lại chiến trường xưa Quảng Trị tham gia chương trình “Ngọn nến tri ân” lần thứ 5, gặp gỡ người dân 2 huyện Triệu Phong, Hải Lăng trước đây không khỏi bồi hồi, xúc động. Ông chia sẻ: “Chúng tôi xem Quảng Trị như quê hương thứ 2 của mình. Nên còn sức khỏe là chúng tôi tiếp tục trở về. Trở về để tri ân đồng chí, đồng đội mình. Về để thăm bà con, các o, các mẹ, các anh chị ngày xưa bao bọc, chở che những người lính Trung đoàn 27 qua từng trận đánh”.

Người mẹ 51 năm hương khói liệt sĩ

Trong chương trình “Ngọn nến tri ân” lần thứ 5 được tổ chức tại Quảng Trị tháng 7/2026, tôi có dịp đồng hành với những người lính Trung đoàn 27-Triệu Hải đến thăm, tặng quà cho nhiều gia đình các mẹ, các o, các chị... người dân 2 huyện Triệu Phong, Hải Lăng năm xưa “củ sắn bẻ hai, củ khoai chia một” giúp bộ đội ấm lòng trước giờ vào trận và bây giờ tiếp tục chăm sóc, hương khói, phụng thờ các anh hùng liệt sĩ (AHLS) đang an nghỉ vĩnh hằng trên đất mẹ Quảng Trị bao dung.

Mẹ Võ Thị Thao (SN 1944) và con gái Trần Thị Thu Thủy (SN 1970) ở thôn Nại Cửu, xã Triệu Phong, là một gia đình có nhiều “duyên nợ” với Trung đoàn 27-Triệu Hải. 51 năm nay, mẹ Thao, chị Thủy tự nguyện nhận chăm sóc, khói hương cho 13 liệt sĩ Trung đoàn 27 hy sinh vào ngày 15 và 16/8/1972 tại mảnh đất gia đình mình đang sinh sống.

Mẹ Thao nhớ lại: “Bộ đội về đóng quân trong nhà để thực hiện nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ vòng ngoài cho Thành Cổ Quảng Trị. Không may, bom giặc đánh trúng hầm trú ẩn, 13 người con tuổi đời còn rất trẻ nằm lại trong vườn nhà. Ông Trần Bích (SN 1941, đã mất-PV), chồng của mẹ cùng bà con lượm nhặt thi hài mai táng thành một ngôi mộ chung, chăm lo hương khói. Sau này, các con được quy tập về 2 nghĩa trang liệt sĩ xã Triệu Thượng và Triệu Đông cũ (nay là xã Triệu Phong), dù thế ông nhà vẫn đinh ninh các con vẫn đang ở lại cùng gia đình mình. Ông cho lập ngôi mộ bằng xi măng để hương khói. Trước khi qua đời, ông ấy trăng trối lại với mẹ và con cái là phải chăm sóc ngôi mộ chung của 13 liệt sĩ thật tử tế. Sau này đồng đội các con có tìm về thì có nơi mà tưởng niệm, tri ân”.

Nhớ lời ông Trần Bích căn dặn, mấy chục năm nay, mẹ Võ Thị Thao cùng con gái Trần Thị Thu Thủy chưa bao giờ để ngôi mộ chung của 13 liệt sĩ Trung đoàn 27 nguội lạnh. Khói hương luôn sưởi ấm cho linh hồn các anh mỗi dịp ngày rằm, mừng một, lễ, Tết...

Đúng như dự cảm của ông Trần Bích trước lúc qua đời, đồng đội 13 liệt sĩ Trung đoàn 27 trở về thật. Từ

sự kết nối của Chi hội Chiến sĩ Thành Cổ Quảng Trị năm 1972 tại Quảng Trị, Liên chi hội Chiến sĩ Thành Cổ Quảng Trị năm 1972 tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam bộ đã chung sức, chung lòng đóng góp kinh phí xây dựng một nhà bia tưởng niệm khang trang, khánh thành vào ngày 1/6/2026 ngay trên mảnh đất có ngôi mộ chung 13 liệt sĩ. Để có nơi thờ phụng khang trang như hiện tại, tấm lòng mẹ Thao lại thêm một lần rộng mở. Mẹ bàn với các con hiến hơn 40m² đất của gia đình cho công trình tri ân này. Ngày nay, hương hồn 13 liệt sĩ an lòng, thanh thản khi đón nhận sự bao dung từ mẹ Võ Thị Thao và chị Trần Thị Thu Thủy.

“Cánh tay nối dài” tri ân

Gặp lại các cựu chiến binh (CCB) Trung đoàn 27-Triệu Hải năm xưa từng sống, chiến đấu trên quê hương mình, các chị Dương Thị Hoài Năm, Nguyễn Thị Lợi-những o du kích Hải Lăng, Triệu Phong một thời cảm thấy hạnh phúc lắm.

“Với phương châm ở đâu có liệt sĩ Trung đoàn 27 đang yên nghỉ thì ở đó có hoạt động tri ân đồng đội. Vì thế, Chi hội Truyền thống CCB Trung đoàn 27 tại tỉnh Quảng Trị mà nòng cốt là các o, các anh chị từng một thời gắn bó với người lính Trung đoàn 27 đã trở thành “cánh tay nối dài” thay mặt các CCB Trung đoàn 27 trong cả nước chăm sóc, hương khói cho các AHLS đang yên nghỉ tại tỉnh Quảng Trị. Nghĩa cử lặng thầm mà cao cả này, những người lính chúng tôi không bao giờ quên”, thượng tá Nguyễn Văn Á, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Truyền thống CCB Trung đoàn 27 chia sẻ.



Các cựu chiến binh Trung đoàn 27-Triệu Hải gặp lại những người mẹ Quảng Trị năm xưa, nơi một thời từng sống và chiến đấu - Ảnh: T.L

Mẹ Võ Thị Thao chăm sóc Đền tưởng niệm 13 liệt sĩ Trung đoàn 27 tại thôn Nại Cửu, xã Triệu Phong

- Ảnh: T.L

Chị Dương Thị Hoài Năm (SN 1954), nguyên Xã đội phó Xã đội Triệu Thành giai đoạn 1972-1975 nhớ lại: “17 tuổi, chị đã tham gia du kích xã. Những năm 1972-1973, chị vinh dự được sống, chiến đấu, phục vụ chiến đấu bên cạnh bộ đội Trung đoàn 27. Chiến trường Quảng Trị lúc đó ác liệt lắm. Vùng đất Triệu Long, Triệu Phong, Triệu Đông, Triệu Thành... thuộc mặt trận cánh Đông bảo vệ vòng ngoài cho Thành Cổ Quảng Trị bom đạn cày đi xới lại trở thành vùng trắng, chỉ còn bộ đội, dân quân, du kích và một số người dân kiên cường bám trụ. Chị đã khóc hết nước mắt khi chứng kiến những người lính Trung đoàn 27 lần lượt ngã xuống, thương binh rất nhiều. Sau khi Hiệp định Pa-ri ký kết, các anh bàn giao công tác thương binh, tử sĩ cho lực lượng dân quân, du kích và chính quyền rồi đi sâu vào phía Nam. Từ đó đến nhiều năm sau nữa khi đất nước hòa bình, vẫn không có tin tức gì của họ. Chị cũng như người dân 2 huyện Triệu Phong, Hải Lăng cứ nghĩ họ đã

hy sinh hết cả rồi. Thôi thì mình còn sống, thay mặt họ cố gắng chăm sóc các phần mộ liệt sĩ Trung đoàn 27 đang nằm lại trên quê hương mình”.

“Rồi một ngày cách đây hơn 10 năm, những người lính Trung đoàn 27-Triệu Hải trở về, vẹn nguyên, bằng xương, bằng thịt. Gặp lại các anh, chị không dám tin vào mắt mình. Họ về, bắt đầu hành trình tri ân đồng đội, tìm lại tên của 2.500 liệt sĩ, trong đó có 1.840 liệt sĩ chưa có phần mộ hy sinh tại chiến trường Quảng Trị. Họ về, để tri ân người dân một thời bao bọc, chở che mình; về để chăm lo cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công... Và hơn 10 năm ấy, chị là một trong những người trở thành “cánh tay nối dài” của Hội truyền thống CCB Trung đoàn 27-Triệu Hải”, chị Dương Thị Hoài Năm bồi hồi.

Ngày 30/6/2024, Chi hội Truyền thống CCB Trung đoàn 27 tại tỉnh Quảng Trị và “Câu lạc bộ Tiếng hát người Thành Cổ” được thành lập. Từ 29 hội viên ban đầu, đến nay chi hội có 45 hội viên, phần lớn là các o, các anh chị từng một thời gắn bó, sống, chiến đấu cùng những người lính Trung đoàn Triệu Hải. “Là cánh tay nối dài của Hội truyền thống CCB Trung đoàn 27, chúng tôi cố gắng chăm lo khói hương cho đồng chí, đồng đội tại Đền tưởng niệm 2.500 liệt sĩ Trung đoàn 27 ở làng Phương Ngạn, nay là thôn Bắc Long, xã Ái Tử. Các anh từ khắp đất nước hội tụ về đây, nằm lại trên quê hương mình thì mình phải có trách nhiệm, để Đền tưởng niệm 2.500 liệt sĩ Trung đoàn 27 mãi mãi linh thiêng, trở thành nơi thăm viếng của thân nhân liệt sĩ và là địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ sau này”, chị Nguyễn Thị Lợi tâm sự.

“Chúng ta có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc, quê hương Quảng Trị phát triển như ngày hôm nay là nhờ vào xương máu của các AHLS đã đổ xuống. Vì thế, chúng tôi luôn nhắc nhở nhau cố gắng làm được gì để tri ân thì hãy làm. Làm cho người đang sống, làm yên lòng người đã khuất. Tham gia vào công việc tri ân, chăm sóc các phần mộ liệt sĩ, đi tìm tên liệt sĩ, riêng chị đã cung cấp thông tin chính xác 30 phần mộ liệt sĩ cho các cơ quan chức năng”, chị Dương Thị Hoài Năm cho biết thêm.

NGÔ THANH LONG

Đồng hành cùng nạn nhân đa cam

● **P.V:** *Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển, AEPD đã không ngừng mở rộng quy mô hoạt động và trở thành một trong những tổ chức xã hội địa phương có uy tín trong lĩnh vực hỗ trợ NKT và phát triển cộng đồng. Đặc biệt, với các nạn nhân CĐDC là NKT, hội đã triển khai nhiều chương trình, dự án hiệu quả, thiết thực. Xin bà chia sẻ cụ thể hơn về những hoạt động này?*

- **Bà Nguyễn Phương Hào:** AEPD luôn hướng tới mục tiêu hỗ trợ NKT và các cộng đồng dễ bị tổn thương khác vượt qua những rào cản và nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua sinh kế bền vững, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe toàn diện, khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và vận động chính sách. Trong đó, nạn nhân CĐDC là NKT và gia đình họ luôn là một trong những nhóm được chúng tôi ưu tiên trong các hoạt động hỗ trợ can thiệp. Điều chúng tôi hướng tới không chỉ là giúp họ vượt qua khó khăn trước mắt mà còn tạo điều kiện để gia đình có khả năng tự chủ và phát triển bền vững.

Một trong những chương trình hỗ trợ lâu dài tập trung vào các gia đình bị ảnh hưởng bởi CĐDC của AEPD là sự hợp tác bền bỉ với The Advocacy Project (Hoa Kỳ). Thông qua chương trình này, nhiều bạn trẻ nhận học bổng Peace Fellows (Học bổng Hòa bình) đã đến Quảng Bình cũ, nay là Quảng Trị, cùng sống, làm việc với cán bộ AEPD, đến từng gia đình để lắng nghe câu chuyện, ghi lại nghị lực vượt khó của các nạn nhân và vận động nguồn lực quốc tế hỗ trợ cho các hộ gia đình. Đây không chỉ là một chương trình hỗ trợ mà còn là cầu nối nhân văn giữa Nhân dân Việt Nam và Hoa Kỳ trong nỗ lực cùng khắc phục hậu quả chiến tranh.

AEPD cùng với The Advocacy Project đã linh hoạt trong cách tiếp cận, không chỉ hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân mà còn hỗ trợ sinh kế cho người chăm sóc và cả hộ gia đình. Các mô hình hỗ trợ được lựa chọn đều phù hợp với điều kiện thực tế, ít tốn thời gian và công sức nhưng vẫn tạo nguồn thu nhập ổn định. Song song với đó là hỗ trợ cải thiện nhà vệ sinh, nước sạch, dụng cụ trợ giúp và kết nối các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng nhằm giảm bớt gánh nặng cho gia đình.

● **P.V:** *Phương pháp lấy NKT làm trung tâm dựa trên mô hình “Hỗ trợ đồng cảnh” được AEPD áp dụng cho tất cả các chương trình và sự can thiệp theo nhu cầu của NKT. Vậy, với các nạn nhân CĐDC, phương pháp này có những thuận lợi, khó khăn nào và giải pháp khắc phục, thưa bà?*

- **Bà Nguyễn Phương Hào:** Phương pháp lấy NKT làm trung tâm và mô hình “Hỗ trợ đồng cảnh” là nền tảng, là “linh hồn” trong mọi hoạt động của AEPD. Tuy nhiên, với các nạn nhân CĐDC, chúng tôi gặp

Mặc dù không phải là tổ chức chuyên biệt về nạn nhân chất độc da cam (CĐDC), nhưng Hội Vì sự phát triển của người khuyết tật (NKT) Quảng Trị (AEPD) luôn xác định nạn nhân CĐDC là một trong những nhóm dễ bị tổn thương cần được ưu tiên trong các hoạt động hỗ trợ và phát triển. Nhân Ngày vì nạn nhân CĐDC Việt Nam (10/8), phóng viên (P.V) Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị đã có cuộc trao đổi với bà Nguyễn Phương Hào, Giám đốc điều hành Văn phòng AEPD để hiểu rõ hơn những nỗ lực của hội trong thời gian qua nhằm giúp nạn nhân CĐDC tạo sinh kế, hòa nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.



Cán bộ thực địa của AEPD hướng dẫn lắp tay giả cho người khuyết tật - Ảnh: AEPD

một thách thức rất đặc thù. Nhiều nạn nhân thế hệ F0 hiện đã lớn tuổi, sức khỏe suy giảm, trong khi nhiều nạn nhân thế hệ thứ hai bị khuyết tật nặng (bại liệt hoặc khuyết tật trí tuệ), phải phụ thuộc hoàn toàn vào người chăm sóc. Họ rất khó tham gia vào tiến trình hỗ trợ đồng cảnh theo cách thông thường. Nếu áp dụng một mô hình chung cho tất cả sẽ không đáp ứng được nhu cầu thực tế của họ. Chính vì vậy, AEPD đã linh hoạt điều chỉnh cách tiếp cận.

Với chúng tôi, lấy NKT làm trung tâm không có nghĩa là mọi hoạt động đều phải diễn ra trực tiếp với NKT mà là lựa chọn cách hỗ trợ mang lại lợi ích tốt nhất cho họ bằng cách đồng hành với cả gia đình và người chăm sóc. Theo đó, đội ngũ nhân viên thực địa của AEPD (tất cả họ đều là NKT) đến từng hộ gia đình để cùng đánh giá tình hình, xác định nhu cầu, tư vấn sinh kế, kết nối các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng và an sinh xã hội. Thực tế cho thấy, khi người chăm sóc có thêm thu nhập hoặc giảm bớt gánh nặng nhờ những hỗ trợ phù hợp, như: Sinh kế tại gia, cải tạo nhà vệ sinh, nước sạch hay dụng cụ trợ giúp, thì NKT/nạn nhân CĐDC cũng được chăm sóc tốt hơn và có chất lượng cuộc sống cao hơn.

● **P.V:** *Lĩnh vực quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng là một trong những dấu ấn nổi bật của AEPD trong thời gian qua. Vậy với nạn nhân CĐDC là NKT, việc nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu được triển khai như thế nào?*

hình sinh kế có khả năng chống chịu tốt hơn trước thiên tai.

Bên cạnh đó, AEPD đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức hàng trăm khóa tập huấn cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp xã (nay là Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã) về đánh giá rủi ro thiên tai có lồng ghép khuyết tật, xây dựng kế hoạch ứng phó và sơ tán an toàn; đồng thời, tổ chức nhiều cuộc diễn tập với sự tham gia của chính quyền, lực lượng xung kích và người dân, trong đó có NKT. Song song với nâng cao năng lực, AEPD hỗ trợ đầu tư các hạng mục thiết yếu, như: Nhà tránh trú cộng đồng, hệ thống loa cảnh báo thông minh, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn...

● **P.V:** *Trong chặng đường tiếp theo, AEPD sẽ có những chương trình, kế hoạch cụ thể nào để tiếp tục đồng hành cùng NKT Quảng Trị nói chung, nạn nhân CĐDC nói riêng, thưa bà?*

- **Bà Nguyễn Phương Hào:** Thời gian tới, AEPD sẽ tiếp tục kiên định sự đồng hành cùng NKT và các gia đình dễ bị tổn thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trong đó có các nạn nhân CĐDC. Chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy phương pháp lấy NKT làm trung tâm, mở rộng các mô hình đã được kiểm chứng về hiệu quả, đặc biệt trong các lĩnh vực sinh kế bền vững, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng, hòa nhập xã hội, quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, già hóa dân số, chuyển đổi số và thị trường lao động không ngừng thay đổi, AEPD sẽ ưu tiên phát triển các mô hình sinh kế xanh, có khả năng thích ứng cao và từng bước hướng tới kinh tế tuần hoàn quy mô hộ gia đình. Bên cạnh đó, AEPD sẽ tăng cường ứng dụng khoa học-công nghệ và chuyển đổi số thông qua đào tạo kỹ năng số, hỗ trợ NKT tiếp cận thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến và sử dụng các thiết bị hỗ trợ sản xuất phù hợp. Đồng thời, chúng tôi sẽ tiếp tục hỗ trợ các gia đình, đặc biệt là các gia đình có nạn nhân CĐDC, đa dạng hóa sinh kế, xây dựng kế hoạch ứng phó thiên tai, kết nối với các nguồn vốn và thị trường nhằm nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai cũng như những biến động kinh tế-xã hội.

Bên cạnh các hoạt động trực tiếp, AEPD sẽ tiếp tục củng cố quan hệ hợp tác với chính quyền địa phương, các tổ chức trong nước và quốc tế, doanh nghiệp và cộng đồng nhằm huy động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

● **P.V:** *Xin cảm ơn bà về cuộc trao đổi ý nghĩa này!*

MAI NHÂN (thực hiện)

• NGUYỄN VĂN TRÌNH

Nơi gặp gỡ của hai dòng sông

Ngã ba Gia Độ
nơi hai dòng sông không chỉ gặp nhau
mà còn nhận ra nhau
sau những dặm dài lịch sử

Sông Hiếu đến
mang theo phù sa và tiếng ru của bãi bồi
Thạch Hãn về
chở nặng quá khứ những mùa mưa lửa
hai dòng sông ôm lấy Đông Hà
như đất ôm người sau bão
trước khi về với Biển Đông

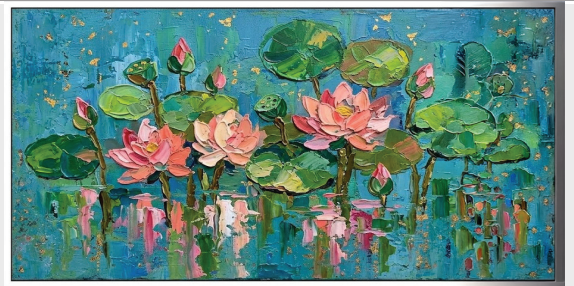
Buổi sáng
mái chèo khuấy nhẹ mặt nước
và tiếng chim rơi xuống khoảng trời xanh
in dấu những cuộc đời lặng lẽ
sinh sôi trên từng mẻ lưới, dòng sông

Nhưng sâu hơn
dưới lớp phù sa mềm
là tiếng vọng của một thời không ngủ
Cảng Đông Hà, Đường 9, Khe Sanh hun hút gió
và Cổ Thành nơi đất thiêng hóa thành ký ức

Ngã ba ấy
không chỉ chảy ra Cửa Việt
mà còn chảy vào lòng người
vào trang sử hào hùng của dân tộc
của một thời lửa đạn
và đã trở thành
những khúc ca, còn ngân vang mãi ngàn sau...



Ngã ba Gia Độ nơi gặp gỡ của sông Thạch Hãn và sông Hiếu, sau đó chảy ra biển qua Cửa Việt - Ảnh: H.H



• LÊ KHẮC DINH

Minh họa: T.H

Mẹ và sen

Giấu mình dưới lớp bùn nâu
Trắng trong từ rễ lắng sâu cội cành
Chắt chiu gạn đục hôi tanh
Dâng đời ngàn đóa ngọt lành đưa hương

Sắc hồng thắm những cung đường
Theo quang gánh mẹ phố phường lên men
Vai sồn bạc phếch đất phèn
Thị thành sáng rực ánh đèn mẹ qua

Lá xanh gói cả thật thà
Vị đồng hương cốm chén trà chân quê
Lặng thầm bên chiếc cầu tre
Ao nhà mẹ giặt trưa hè đầy hương

Dẫu đi trăm nẻo con đường
Dáng sen bóng mẹ trong vườn tượng con
Chùa làng vọng tiếng hoàng hôn
Sen dâng Đức Phật mười phương độ trì

Chiều nay trĩu gánh mẹ đi
Tiếng rao thơm ngát rải đầy hương quê.

Vì một cộng đồng khỏe mạnh, giàu bản sắc

Nền tảng từ cơ sở

Về xã Tuyên Bình, điều dễ nhận thấy là bộ mặt nông thôn khang trang với những tuyến đường xanh, sạch, đẹp. Các thiết chế văn hóa được phát huy hiệu quả, trở thành nơi sinh hoạt cộng đồng, gắn kết tình làng nghĩa xóm.

Ông Mai Xuân Minh, Trưởng phòng Văn hóa-Xã hội xã Tuyên Bình cho biết: Xã luôn xác định, phát triển thể dục thể thao (TDTT) quần chúng và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở là nhiệm vụ quan trọng nhằm mang lại một cộng đồng khỏe mạnh, giàu bản sắc. Sau khi tổ chức thành công đại hội TDTT và phát động cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2026, phong trào luyện tập thể thao trên địa bàn xã ngày càng lan tỏa rộng khắp. Hầu hết các thôn, xóm đều thành lập các câu lạc bộ thể thao để người dân rèn luyện sức khỏe và giao lưu sau mỗi ngày lao động. Thể thao Tuyên Bình còn ghi dấu ấn đậm nét tại Đại hội TDTT tỉnh với 5 huy chương cho bộ môn Karate (trong đó có 1 huy chương vàng, 1 huy chương bạc) xếp thứ 8/27 đoàn tham dự. Kết quả này cho thấy hiệu quả của việc quan tâm đầu tư, phát hiện và bồi dưỡng các tài năng thể thao ngay từ cơ sở.

Song song với thể thao, các hoạt động văn hóa cũng được xã chú trọng tổ chức, nhất là những chương trình giao lưu văn nghệ, lễ hội truyền thống. Đặc biệt, lễ hội đình làng Cao Trạch đang được địa phương nghiên cứu, định hướng phát triển thành sản phẩm văn hóa đặc sắc, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống của quê hương.

Tại xã biên giới A Dơi, phong trào văn hóa, thể thao cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Ông Nguyễn Đăng Thái,

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã cho hay: Xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, đồng thời duy trì, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với phát triển TDTT quần chúng. Nổi bật là xã đã tổ chức thành công hội thao học đường lần thứ I tạo sân chơi bổ ích cho học sinh, qua đó phát hiện những nhân tố thể thao triển vọng. Cùng với đó, giải bóng chuyền nam trong khuôn khổ đại hội TDTT xã đã thu hút nhiều đội bóng của các thôn, cơ quan, đơn vị tham gia thi đấu. Hệ thống truyền thanh, pa nô tuyên truyền và các nhà sinh hoạt cộng đồng được khai thác hiệu quả, phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa và luyện tập thể thao của người dân.

Tạo động lực phát triển

Cùng với việc phát triển phong trào ở cơ sở, tỉnh cũng dành nhiều nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Nhiều chủ trương, đề án quan trọng được phê duyệt như xây dựng Bảo tàng "Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình", tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ điểm di tích quốc gia đặc biệt bến phà Xuân Sơn (thuộc hệ thống di tích lịch sử đường Trường Sơn-đường Hồ Chí Minh), điều chỉnh các khu vực bảo vệ di tích căn cứ Cồn Tiên-Dốc Miếu (xã Gio Linh), thành Đồng Hới (phường Đồng Hới)...

Nhiều hoạt động bảo tồn các loại hình di sản văn hóa phi vật thể được triển khai như tổ chức hiệu quả các lớp trao truyền kỹ năng trình diễn hò khoan Lệ Thủy, hò giã gạo, dân ca Bình Trị Thiên... Các giá trị của di sản còn được lồng ghép, giới thiệu thông qua những hoạt động văn hóa, du lịch, như: Lễ hội Rằm tháng ba Minh Hóa, lễ hội Ariêu Piing của người

Thời gian qua, nhiều hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi từ cơ sở đến cấp tỉnh, không chỉ tạo khí thế thi đua, gắn kết cộng đồng mà còn góp phần gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống và làm phong phú thêm đời sống văn hóa địa phương.



Xã Tuyên Bình tổ chức nhiều hoạt động thể thao sôi nổi

- Ảnh: NH.V

Pa Kô, lễ hội Mừng cơm mới của người Bru-Vân Kiều, các lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống..., góp phần quảng bá hình ảnh và lan tỏa nét đẹp văn hóa địa phương.

Sau khi sáp nhập tỉnh, hàng loạt sự kiện văn hóa, nghệ thuật và thể thao quy mô lớn đã được tổ chức, tạo dấu ấn với người dân và du khách. Chương trình nghệ thuật "Bản hùng ca trên sông", Lễ Thượng cờ "Thống nhất non sông" và đặc biệt là chuỗi hoạt động trong Lễ hội Vì Hòa bình đã góp phần quảng bá hình ảnh Quảng Trị là vùng đất hòa bình, nghĩa tình và giàu bản sắc đến với bạn bè trong và ngoài nước. Lễ hội quy tụ nhiều hoạt động hấp dẫn như đua xe đạp, khinh khí cầu, marathon, triển lãm nghệ thuật, đêm nhạc Trịnh Công Sơn với chủ đề "Huyền thoại mẹ" cùng nhiều

hoạt động tri ân tại các nghĩa trang liệt sĩ, thu hút đông đảo người dân, du khách và các đoàn quốc tế tham gia.

Chia sẻ về các sự kiện này, anh Trần Văn Hậu (phường Đồng Hới) cho biết, đây là cơ hội để giao lưu văn hóa và thắt chặt tình đoàn kết trong cộng đồng. Anh cũng bày tỏ nguyện vọng tỉnh sẽ có thêm nhiều hoạt động văn hóa, thể thao quy mô để vừa tăng cường sự gắn kết, vừa tạo điều kiện giúp người dân trải nghiệm sâu sắc hơn nét đặc trưng văn hóa giữa hai vùng Bắc-Nam của tỉnh.

Lĩnh vực thể thao của tỉnh tiếp tục ghi nhận những chuyển biến tích cực cả ở bề rộng lẫn chiều sâu. Hệ thống cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư mạnh mẽ với hàng nghìn điểm tập luyện, đáp ứng tốt nhu cầu rèn luyện sức khỏe của đông đảo nhân dân. Công trình Nhà thi

● NGÔ MẬU TÌNH

Mây ngàn

Tựa vào lòng suối
nơi trái đất được tắm gội từ đây
nơi bà con thung sâu mỗi ngày lên rẫy
nước tràn mấy ngàn năm

Khói sương rì rầm đất đai
bóng người ngang qua huyền tích
tôi đứng đó trắng miến cỏ dại
cỏ mòn nắng mưa

Con suối đổ vào tôi vạt rừng
vạt rừng mở ra đồng bằng thành phố
người dưới xuôi thăm nghe mật chỉ
lần khói hương lữ lự vạn đời

chiều buông tiếng đất nâu
lặng im mở cửa
tôi tự tình
huyền hoặc với ngàn mây.



Mình họa:H.H

đấu TDTT tỉnh quy mô 2.500 chỗ ngồi đang được đẩy nhanh tiến độ để đưa vào sử dụng trong năm 2026. Bên cạnh đó, công tác xã hội hóa ngày càng lan tỏa, tạo nguồn lực quan trọng thúc đẩy phong trào TDTT quần chúng phát triển.

Ở mảng thể thao thành tích cao, các đội tuyển tỉnh nhà liên tục gặt hái những "trái ngọt". Chỉ tính đến hết tháng 6/2026, các đội tuyển đã tham gia 27 giải quốc gia và quốc tế, giành tổng cộng 324 huy chương các loại, trong đó có 82 huy chương vàng. Đây là kết quả của quá trình đầu tư, tuyển chọn và đào tạo vận động viên bài bản, góp phần nâng cao vị thế thể thao Quảng Trị trên đấu trường trong nước và quốc tế.

Thời gian tới, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục tham mưu triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm như tổ chức các sự kiện thể thao có quy mô lớn, xây dựng các chính sách phát triển thể thao thành tích cao và tiếp tục đầu tư bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. Đồng thời, tỉnh sẽ triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026-2030, thực hiện kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và tiếp tục đầu tư các dự án bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử trên địa bàn.

Những kết quả đạt được từ cơ sở đến cấp tỉnh cho thấy văn hóa và thể thao đang trở thành nền tảng quan trọng trong xây dựng cộng đồng đoàn kết, nâng cao chất lượng cuộc sống và gìn giữ bản sắc quê hương. Với sự quan tâm của các cấp, ngành cùng sự hưởng ứng tích cực của người dân, phong trào văn hóa, thể thao ở Quảng Trị sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển và giàu bản sắc văn hóa.

MỸ HUỆ

Giữ hồn thanh âm Giữa đại ngàn

Để tiếng cồng, chiêng, xập xĩa với những âm điệu ngân vang, trầm hùng tiếp tục vọng giữa đại ngàn Trường Sơn mỗi mùa lễ hội, nhiều nghệ nhân Pa Kô vẫn miệt mài gìn giữ và truyền lại cho thế hệ sau những bí quyết chỉnh âm các nhạc cụ truyền thống. Đó là vốn quý được cha ông lưu truyền qua nhiều thế hệ, gắn với thuở lập bản, lập làng và trở thành một phần của bản sắc văn hóa dân tộc.

Nghệ nhân Hồ In ở thôn A Túc, xã Lìa chia sẻ, đối với đồng bào Pa Kô, cồng, chiêng, xập xĩa là nhạc cụ góp phần tạo nên hồn cốt của nhiều làn điệu dân ca Pa Kô. Từ thuở xa xưa, các nhạc cụ này là tài sản quý giá nhất của người Pa Kô. Sự giàu có, sung túc của mỗi gia đình trong thôn, bản luôn thể hiện ở việc có nhiều cồng, chiêng, xập xĩa hiện diện trong nhà. Mỗi mùa lễ hội, trong các nghi lễ trang trọng của đồng bào Pa Kô lúc nào cũng có cồng, chiêng, xập xĩa.

Mấy chục năm gắn bó với nghề đánh cồng, chiêng, xập xĩa, thổi khèn bè, đến bây giờ, nghệ nhân Hồ In vẫn luôn tự hào là một trong số ít nghệ nhân ở xã Lìa còn có thể thẩm âm cho các nhạc cụ này. Sau mỗi mùa lễ hội, nhạc cụ nào bị lệch âm là ông đều tự tay chỉnh lại. Theo ông, muốn chỉnh âm cho cồng, chiêng, xập xĩa, nghệ nhân phải có đôi tai tinh tường, đủ khả năng phân biệt âm cao, âm thấp và nhận biết khi nào âm thanh của nhạc cụ đã đúng hay bị lệch. Sau khi xác định được “bệnh” của từng nhạc cụ, nghệ nhân dùng búa gỗ nhẹ vào thân cồng, chiêng hoặc xập xĩa, vừa gõ vừa lắng nghe âm thanh để xác định chính xác vị trí bị phồng hoặc lõm, từ đó điều chỉnh cho âm thanh trở lại chuẩn xác. Đến bây giờ, Câu lạc bộ cồng, chiêng thôn A Túc với 25 thành viên thì chỉ có vài nghệ nhân vừa biết đánh cồng, chiêng, xập xĩa, vừa biết chỉnh âm nhạc cụ.

Nghệ nhân Hồ Văn Lang ở thôn A Túc chia sẻ, dụng cụ để chỉnh âm thanh cồng, chiêng, xập xĩa là chiếc búa, cây A chiu (cây dao có cán gỗ dài khoảng 20cm) hay miếng sắt... Mỗi dụng cụ đều có một chức năng riêng như búa dùng để gõ nhẹ những chỗ dày, chỗ mỏng; chiếc A chiu để cạo, cà chỉnh âm vực, trường độ và cao độ. Cồng, chiêng, xập xĩa mua từ nơi khác về, chỉ bằng những dụng cụ này và với kỹ thuật gõ, cạo, cà theo vòng tròn đồng tâm quanh các nhạc cụ, các nghệ nhân có thể điều chỉnh sự lan tỏa của sóng âm để tạo ra âm thanh mong muốn.

Đến bây giờ, do tuổi đã cao nên nghệ nhân Ấm Nhờ ở thôn A Xing, xã Lìa không thể đến được các thôn, bản để chỉnh âm cồng, chiêng, xập xĩa cho nhiều gia đình đồng bào dân tộc Pa Kô. Theo ông, hiện nay ở các



Nghệ nhân Hồ In dùng chiếc A chiu chỉnh âm cho cồng - Ảnh: S.H

Nghệ nhân Ấm Nhờ kiểm tra âm thanh chiếc xập xĩa - Ảnh: S.H

ĐƯỢC MÙA, VẤN NẶNG NỖI LO

Trong chòi nhỏ cạnh hồ tôm, ông Trần Đình Lắm (SN 1959) và ông Trần Phương Hà (SN 1961), những “lão tướng” của nghề nuôi tôm ở xã Quảng Phúc cũ, nay là phường Bắc Gianh, lặng lẽ nhìn ra những ao tôm đang vào vụ thu hoạch. Năm nay, nỗi lo rất cũ của người nuôi tôm lại tái hiện với điệp khúc “được mùa rớt giá”.

Là một trong những người đầu tiên gắn bó với Khu nuôi tôm công nghiệp Phúc Thuận từ năm 2003, ông Trần Đình Lắm đã dành hơn 20 năm cuộc đời cho gần 1ha hồ tôm. Bao lần được mùa, mất mùa, có vụ lãi khá nhưng cũng không ít vụ trắng tay, lỗ vốn, ông vẫn kiên trì bám nghề. “Nuôi tôm vất vả lắm, lúc nào cũng canh cánh đủ thứ nỗi lo, từ dịch bệnh, thời tiết đến giá cả. Nhưng đã yêu nghề nên không nỡ bỏ, mùa trước qua rồi, dù lỗ, thì vẫn tiếp tục hên mùa sau”, ông chia sẻ.

Bao nhiêu ngày nuôi tôm là bấy nhiêu ngày ông gắn bó với ngôi chòi nhỏ bên hồ. Những vuông tôm cạnh sông Gianh quanh năm lồng lộng gió là ngôi nhà thứ hai của ông và những người nuôi tôm. Nhớ lại ngày đầu đến với nghề cách đây hơn 20 năm, ông Lắm cùng nhiều hộ dân đã trả lại một phần diện tích đất lúa được giao để nhận hồ nuôi tôm, đặt trọn niềm tin vào một hướng mưu sinh mới.

Năm nay, vụ nuôi tôm trải qua không ít gập ghềnh khi một số hồ xuất hiện dịch bệnh, giá thức ăn, con giống và các loại vật tư đầu vào đều tăng cao. Thế nhưng nhờ kinh nghiệm tích lũy qua nhiều năm, người nuôi vẫn kiểm soát tốt môi trường ao nuôi, tôm sinh trưởng ổn định, đạt cỡ từ 70-30 con/kg. Dù được mùa nhưng niềm vui chưa trọn khi giá tôm giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2025, thấp hơn từ 20.000-30.000 đồng/kg. “Tôm cỡ 70 con/kg hiện thương lái chỉ mua khoảng 100.000 đồng/kg, trong khi phải đạt 125.000 đồng/kg thì người nuôi mới hòa vốn”, ông Lắm chia sẻ.

Hiện ông Trần Phương Hà thuê 1,5ha mặt nước để nuôi

Mùa tôm bên sông Gianh

Năm 2003, Khu nuôi tôm công nghiệp Phúc Thuận, thuộc 2 xã Quảng Phúc và Quảng Thuận, huyện Quảng Trạch cũ, được hình thành, mở ra kỳ vọng làm giàu từ con tôm ven sông Gianh. Hơn 20 năm qua, nhiều hộ dân vẫn bền bỉ bám nghề, vượt qua dịch bệnh, thiên tai và những biến động của thị trường. Vụ nuôi năm nay đạt năng suất khá, song giá tôm xuống thấp, sức mua chậm khiến người nuôi phải cầm cự chờ giá. Trong khi đó, việc chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất vẫn là nỗi trăn trở, khiến người dân chưa thật sự yên tâm đầu tư lâu dài.



Ông Trần Đình Lắm (giữa) và ông Trần Phương Hà (bên trái) cùng cán bộ địa phương bên hồ tôm - Ảnh: N.M

tôm. Ông kể, từ năm 1995, khi phong trào nuôi tôm mới manh nha, ông đã mạnh dạn bỏ ra hàng chục cây vàng đầu tư. Thế nhưng hiệu quả không như kỳ vọng. Sau nhiều năm bươn chải làm ăn xa, ông trở về quê tiếp tục nghề nuôi thủy sản. Ba năm trước, ông quyết định thuê hồ tại Khu nuôi tôm công nghiệp Phúc Thuận để nuôi tôm, với mong muốn gây dựng lại sinh kế trên vùng đất từng gắn bó với mình.

Ông Hà chia sẻ: “Hai vụ nuôi năm 2024 và 2025 khá thuận lợi, giá tôm ổn định nên tôi dần gỡ gạc được vốn đầu tư. Năm nay, dù quá trình nuôi nhiều gian nan nhưng tôm vẫn phát triển tốt, bà con ai cũng hy vọng sẽ có một vụ thắng lợi. Thế nhưng đến thời điểm này, giá tôm xuống quá thấp nên đành cố cầm cự, chờ thị trường khởi sắc. Mỗi ngày giữ tôm trong ao là thêm tiền thức ăn, tiền điện, tiền xử lý môi trường sau những đợt thu hoạch lẻ... Không biết còn có thể gắng gượng được đến bao giờ”,

ông Hà ngậm ngùi.

Điều đáng nói là giá tôm xuống thấp cũng là lúc sức mua giảm mạnh. Nếu như những năm trước, thương lái từ nhiều tỉnh, thành thường xuyên về tận hồ thu mua thì nay lượng khách giảm đáng kể. Đầu ra chủ yếu chỉ còn trông chờ vào các tiểu thương bán lẻ tại các chợ trong tỉnh, khiến việc tiêu thụ càng thêm khó khăn.

GỖ NÚT THẮT ĐỂ GIỮ NGHỀ NUÔI TÔM

Năm 2026, một số hồ nuôi tại khu vực này xuất hiện bệnh phân trắng, gây thiệt hại cho nhiều hộ dân. Theo kinh nghiệm của những người nuôi tôm lâu năm, một trong các nguyên nhân có thể xuất phát từ việc hệ thống mương cấp nước đã nhiều năm chưa được nạo vét, xử lý, khiến nguồn nước dễ bị ô nhiễm. Bên cạnh đó, trạm bơm lấy nước từ sông Gianh vào khu nuôi cũng đã xuống cấp, hư hỏng, không còn bảo đảm đưa nguồn

nước sạch vào các ao nuôi như trước.

Ông Hà và ông Lắm đều mong muốn tỉnh và chính quyền địa phương sớm quan tâm sửa chữa trạm bơm, nạo vét, xử lý hệ thống kênh mương để bảo đảm nguồn nước sạch cho các hồ nuôi, góp phần hạn chế dịch bệnh, nâng cao hiệu quả sản xuất. Bên cạnh đó, điều mà các hộ nuôi tôm trăn trở nhiều năm nay là sớm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích sản xuất, qua đó yên tâm đầu tư lâu dài, mạnh dạn cải tạo ao hồ và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào nuôi trồng.

Theo ông Trần Trung Lâm, Trưởng phòng Kinh tế-Hạ tầng và Đô thị phường Bắc Gianh, địa phương hiện có hơn 111ha diện tích nuôi trồng thủy sản nước lợ, trong đó Khu nuôi tôm công nghiệp Phúc Thuận chiếm hơn 80ha với khoảng 90 hộ dân tham gia nuôi. Sau hơn 20 năm đưa vào khai thác, nhiều hạng mục hạ tầng như trạm bơm, hệ thống kênh mương

cấp, thoát nước đã xuống cấp, hư hỏng, không còn đáp ứng yêu cầu sản xuất. Nguồn nước cấp cho vùng nuôi vì vậy chưa được bảo đảm, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh dịch bệnh, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng và hiệu quả nuôi tôm. Vì vậy, việc đầu tư nâng cấp hạ tầng vùng nuôi là yêu cầu cấp thiết để phát triển nghề nuôi tôm theo hướng ổn định, bền vững.

Trao đổi về vấn đề này, ông Nguyễn Văn Tình, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Bắc Gianh cho biết, do nguồn lực của địa phương sau sáp nhập còn nhiều khó khăn nên chưa đủ khả năng đầu tư cải tạo hạ tầng vùng nuôi. UBND phường đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan khảo sát, hỗ trợ khoảng 30 tỉ đồng để sửa chữa trạm bơm, nâng cấp hệ thống kênh mương và các công trình hạ tầng thiết yếu, góp phần khắc phục tình trạng xuống cấp, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất. Về kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, địa phương đang rà soát hồ sơ, giấy tờ liên quan để thực hiện các thủ tục, từng bước giải quyết nguyện vọng của các hộ nuôi tôm theo đúng quy định, tạo điều kiện để người dân yên tâm đầu tư, gắn bó lâu dài với nghề.

Hơn 20 năm đồng hành với vùng tôm Phúc Thuận, ông Lắm, ông Hà và nhiều hộ nuôi tôm vẫn thủy chung với nghề. Ước mong của họ cũng rất giản dị: Hạ tầng được đầu tư đồng bộ, nguồn nước được bảo đảm và những vướng mắc về quyền sử dụng đất sớm được tháo gỡ để yên tâm đầu tư lâu dài. Ông Lắm chia sẻ: “Nghề ni năm thắng, năm thua là chuyện bình thường. Mùa trước qua rồi thì lại hên mùa sau. Chỉ mong những khó khăn này sớm được quan tâm tháo gỡ để bà con yên tâm bước vào vụ mới, còn sức là còn bám nghề”.

Gió sông Gianh vẫn thổi miên man trên những vuông tôm. Còn những người nuôi tôm nơi đây vẫn bền bỉ giữ nghề, giữ niềm tin vào những mùa tôm trồn vẹn niềm vui.

NGỌC MAI

Toàn tỉnh Quảng Trị hiện có hơn 1.700 nhân viên nấu ăn (cô nuôi) là hợp đồng lao động tại các cơ sở mầm non công lập, trong đó có 699 người làm việc ở các trường thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Đây là đội ngũ có vai trò quan trọng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nhưng thu nhập tương đối thấp. Nâng cao thu nhập, cải thiện chế độ đãi ngộ là mong muốn của các cơ sở giáo dục mầm non cũng như đội ngũ cô nuôi, nhằm giúp họ yên tâm gắn bó với công việc.

NỖI VẮT VÀ MANG TÊN “CÔ NUÔI”

Một ngày của Nguyễn Thị Kim Anh, cô nuôi tại Trường mầm non Hoa Mai, phường Quảng Trị, thường bắt đầu từ 6 giờ sáng. Công việc đầu tiên sau khi mở cửa gian bếp nhà trường là nấu một nồi nước sôi thật lớn, cẩn thận tiệt trùng từng chiếc cốc, chiếc chén, từng cái thìa... bảo đảm bộ đồ ăn của các cháu luôn sạch sẽ tinh tươm, đồng thời chuẩn bị nước uống cho các cháu. Sau đó, chị cùng các đồng nghiệp tiếp nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến bữa ăn và chia suất ăn chuyển đến từng lớp. Mỗi suất ăn mầm non đòi hỏi sự tỉ mỉ trong từng công đoạn chế biến, đồng thời phải đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Khi trẻ ăn xong, các chị bắt tay vào thu dọn sạch sẽ mới bắt đầu bữa ăn trưa của mình. Không kịp nghỉ ngơi, công việc lại tiếp diễn với việc rửa bát đĩa, dụng cụ nấu nướng và chuẩn bị bữa phụ cho các cháu, thường diễn ra vào 14 giờ 30 phút với những món nhẹ như cháo, súp, bánh... Một ngày làm việc chỉ thực sự kết thúc khi toàn bộ dụng cụ và khu vực bếp đã được vệ sinh sạch sẽ. Vất vả là vậy nhưng mức lương của các cô nuôi chỉ khoảng 5,7 triệu đồng/tháng sau khi đóng bảo hiểm. Chị Kim Anh thừa nhận, mức lương này khiến chị khá chật vật để xoay xở cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, tình yêu nghề đã giúp chị gắn bó với công việc này hơn 12 năm.

Bà Lê Thị Thanh Hương, Hiệu trưởng Trường mầm non Hoa Mai cho biết, trường hiện hợp đồng 4 cô nuôi. Bên cạnh chế độ lương và bảo hiểm được

Giúp cô nuôi gắn bó với nghề



Cô nuôi Trường mầm non Hoa Mai, phường Quảng Trị chuẩn bị bữa ăn trưa cho các cháu
- Ảnh: T.T

chi trả theo chính sách hỗ trợ của nghị quyết HĐND tỉnh, nhà trường phải tích cực vận động nguồn xã hội hóa để hỗ trợ thêm thu nhập. Dù vậy, mức thu nhập hiện tại vẫn chưa tương xứng với áp lực công việc, chưa đủ giúp các cô trang trải cuộc sống.

Đối với các trường ở vùng sâu, vùng xa, bài toán gian nan nhất lại rơi vào 3 tháng hè. Khi học sinh nghỉ học, nhà trường hoàn toàn mất nguồn thu, khiến việc duy trì phụ cấp cho cô nuôi vô cùng khó khăn. Hệ quả là nhiều nhân viên nuôi dưỡng rơi vào cảnh thu nhập bấp bênh, thậm chí phải nghỉ việc trong khoảng thời gian này.

Năm học 2025-2026, Trường mầm non Hướng Phùng, xã Hướng Phùng, có 328 học sinh chia làm 14 lớp, với 7 nhân viên hợp đồng nấu ăn. Bà Phạm Quỳnh Nga, Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ, bên cạnh khoản lương theo nghị quyết của HĐND tỉnh, trường phải vận động phụ huynh đóng góp thêm để hỗ trợ các cô. Tuy nhiên, nguồn kinh phí này thiếu ổn định do phụ thuộc hoàn toàn vào điều kiện kinh tế của phụ huynh từng địa bàn. Cụ thể, mức hỗ trợ xã hội hóa học kỳ I chỉ bảo đảm hỗ trợ thêm khoảng 900.000 đồng/người/tháng, sang học kỳ II mới tăng lên 1,8 triệu đồng nhờ tích cực vận động. “Tổng thu nhập khoảng 5 triệu đồng/tháng đối với cô nuôi là quá thấp, việc không được đóng BHXH trong

3 tháng hè khiến quá trình tham gia bảo hiểm bị gián đoạn, gây thiệt thòi rất lớn cho người lao động”, bà Nga trần trối.

ĐỂ CÔ NUÔI YÊN TÂM GẮN BÓ VỚI NGHỀ

Nhiệm vụ của trường mầm non là chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Cùng với việc dạy học, công tác nuôi dưỡng hàng ngày bảo đảm chế độ dinh dưỡng, khẩu vị, yêu cầu an toàn, vệ sinh thực phẩm đóng vai trò rất quan trọng, giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn trí tuệ. Trong đó phải kể đến vai trò của các cô nuôi, những người lặng lẽ chăm chút từng bữa ăn hàng ngày cho các cháu.

Trước khi hợp nhất, tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình (cũ) đều đã có những chính sách riêng nhằm hỗ trợ lương và bảo hiểm cho nhân viên nấu ăn mầm non, giúp các trường duy trì hoạt động bán trú, bảo đảm công tác nuôi dạy trẻ. Theo đó, từ năm 2018, tỉnh Quảng Trị (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND quy định thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với nhân viên nấu ăn trong các trường mầm non công lập. Tỉnh Quảng Bình (cũ) vừa giao UBND cấp huyện (trước khi giải thể) chủ động bố trí ngân sách hỗ trợ, vừa đẩy mạnh xã hội hóa để hỗ trợ lương và đóng bảo hiểm cho nhân viên nấu ăn.

Sau khi sáp nhập thành tỉnh Quảng Trị mới, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết

số 47/NQ-HĐND năm 2025 để tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND trên toàn tỉnh. Tuy nhiên, chính sách này chỉ kéo dài đến hết năm 2026.

Bước sang năm 2027, nếu không có nghị quyết mới thay thế, chính sách hỗ trợ sẽ không còn cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện. Mặt khác, thực tế cho thấy mức hỗ trợ từ năm 2018 đến nay đã không còn phù hợp khi lương tối thiểu vùng đã tăng nhiều lần.

Đứng trước nguy cơ “khoảng trống” pháp lý và bài toán giữ chân người lao động, đặc biệt tại các vùng khó khăn, Sở Giáo dục và Đào tạo đang tích cực tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết mới. Dự thảo nghị quyết được xây dựng trên cơ sở kế thừa các chính sách còn phù hợp, đồng thời cập nhật các quy định mới của pháp luật và điều kiện thực tiễn của tỉnh. Chính sách dự kiến tập trung vào việc hỗ trợ tiền lương và các khoản bảo hiểm đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn; ưu tiên mức hỗ trợ cao hơn đối với các trường, điểm trường, phân hiệu trường thuộc vùng khó khăn và vùng đặc biệt khó khăn; quy định rõ nguồn kinh phí, nguyên tắc thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

Ông Nguyễn Văn Thông, Trưởng phòng Giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo chia sẻ: “Việc ban hành nghị quyết mới phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay không chỉ bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, mà còn tạo cơ sở để các cơ sở giáo dục mầm non ổn định đội ngũ nhân viên nấu ăn, nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú và bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học. Đồng thời, chính sách mới cũng được kỳ vọng giúp giảm bớt gánh nặng đóng góp kinh phí cho cha mẹ trẻ, nhất là ở khu vực thuộc vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn”.

Một chính sách hỗ trợ ổn định, bảo đảm cả thu nhập lẫn chế độ bảo hiểm xã hội liên tục cho người lao động sẽ là nguồn động viên tinh thần to lớn. Đây là sự quan tâm thiết thực, thể hiện sự ghi nhận xứng đáng cho những nỗ lực thầm lặng, giúp đội ngũ cô nuôi yên tâm gắn bó với nghề, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ tại các nhà trường.

THANH TRÚC

QUẢNG TRỊ TUẦN QUA

Tuần qua, trên địa bàn tỉnh diễn ra một số sự kiện nổi bật:

- Đồng chí Nguyễn Văn Phương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy làm việc với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan về thực hiện mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của tỉnh.

Kết luận tại buổi làm việc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cho rằng, những tháng cuối năm 2026, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, tăng trưởng kinh tế vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, vì vậy, để đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP của năm 2026 là 10,6%, các sở, ngành, địa phương cần bám sát kịch bản tăng trưởng của UBND tỉnh xây dựng; đồng thời bám sát kịch bản để điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp...

- Tại kỳ họp không thường lệ thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã thảo luận, góp ý các dự án luật quan trọng; kiến nghị bảo đảm tính thống nhất, khả thi của các dự án luật; đóng góp nhiều nội dung quan trọng về phát triển đô thị và hạ tầng chiến lược quốc gia và nhiều nội dung quan trọng khác.

- Thường trực HĐND tỉnh có buổi làm việc với UBND các xã Lê Thủy, Lê Ninh và Trường Phú. Theo báo cáo của các địa phương, trong những tháng đầu năm 2026, tình

hình kinh tế-xã hội cơ bản ổn định, sản xuất nông nghiệp duy trì phát triển, thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công đạt tiến độ.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo HĐND tỉnh đề nghị các địa phương tiếp tục rà soát các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2026, xác định rõ động lực tăng trưởng, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế; nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội...

- Đồng chí Lê Hồng Vinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, động viên các lực lượng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ tại khu vực Cầu Nhi, xã Nam Hải Lăng. Hướng ứng “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, trước đó, ngày 10/7, Ban Chỉ đạo tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ tỉnh đã tổ chức hội thảo xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ tại khu vực Cầu Nhi. Sau hội thảo, Đội 584, Đội 589, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cùng các lực lượng liên quan đã triển khai khảo sát, mở rộng phạm vi tìm kiếm tại những vị trí có dấu hiệu nghi vấn và đến ngày 4/8 đã quy tập được 13 hài cốt liệt sĩ.

- UBND tỉnh tổ chức phiên họp thường kỳ đánh giá tình hình kinh tế-xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2026. Trong 7 tháng, tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư 41 dự án với tổng số vốn đăng ký hơn 27.500 tỉ đồng; giải ngân vốn đầu tư công đạt 42,54% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn mức bình quân của cả nước. Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 7.530 tỉ đồng...

- Đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri tại các địa phương sau kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2031.

Tại buổi tiếp xúc, đại diện các tổ đại biểu HĐND tỉnh đã thông tin đến cử tri kết quả kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa IX; báo cáo tình hình phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của tỉnh trong thời gian qua cùng những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

Đại diện các tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tiếp thu và giải trình một số nội dung thuộc thẩm quyền. Đối với những kiến nghị vượt thẩm quyền, các tổ đại biểu HĐND tỉnh ghi nhận, tổng hợp và chuyển đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo quy định.

TH.H (tổng hợp)

Quảng Trị muôn vẻ



Thành Cổ QUẢNG TRỊ

Thành Cổ Quảng Trị là biểu tượng của ý chí kiên cường, lòng yêu nước. Là “địa chỉ đỏ”, di tích lịch sử cách mạng, văn hóa thu hút đông đảo du khách đến tri ân, hoài niệm.

- Ảnh: LƯƠNG SÁNG



1. Tri ân

2. Có một thời như thế

3. Di tích Trường Bồ Đề

4. Bên dòng Thạch Hãn